

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VŨNG LIÊM
TỈNH VĨNH LONG**

Bản án số: 16/2019/DS-ST

Ngày: 27-5-2019

"*V/v Tranh chấp hợp đồng*

Mua bán".

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VŨNG LIÊM
TỈNH VĨNH LONG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Phạm Thị Lanh**.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Bà: **Trần Thị Thu Hà**.

2. Ông: **Huỳnh Hồng**.

- Thư ký phiên tòa: Ông **Kiều Minh Tiến** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũng Liêm không tham gia phiên tòa.

Ngày 27 tháng 5 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 52/2019/TLST - DS ngày 14 tháng 3 năm 2019 về "***Tranh chấp hợp đồng mua bán***" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/2019/QĐXXST-DS ngày 13 tháng 5 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị H** – sinh năm: 1970 (có mặt).

Địa chỉ: ấp Tân Thuận, xã Tân Nhuận Đông, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp.

- Bị đơn: 1. Chị **Võ Thị U E** – sinh năm: 1982 (có mặt).

2. Anh **Lê Văn T** – sinh năm: 1982 (vắng mặt, có đơn xin vắng mặt).

Cùng địa chỉ: ấp Đập Sậy, xã Tân An Luông, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Tại đơn khởi kiện ngày 07 tháng 3 năm 2019, trong quá trình tham gia tố tụng và tại phiên tòa nguyên đơn bà Nguyễn Thị H trình bày:

Vào ngày 01/8/2018 bà H có tổng kết số tiền nợ mua bán trái cây với chị Võ Thị U E, tổng cộng chị U E còn nợ bà H số tiền là 55.000.000đ, do trong lúc đó bà H có nợ bà Phượng cùng mua bán trái cây chung số tiền là 16.000.000đ đồng nên bà H gặt qua cho chị U E phải trả bà Phượng là 16.000.000đ (việc thỏa thuận chỉ nói miệng) và phải trả lại cho bà H số tiền là 39.000.000đ, chị U E có viết cho bà H 01 biên nhận cùng ngày số tiền nợ là 39.000.000đ và hẹn trong 01 tháng sẽ trả dứt cho bà H. Sau đó chị U E đã trả được số tiền là 6.000.000đ rồi ngưng cho đến nay. Hiện tại bà Phượng không đồng ý để chị U E trả số tiền nợ 16.000.000đ mà yêu cầu bà H phải trả.

Nay bà H khởi kiện yêu cầu chị U E và cùng chồng anh T phải trả lại cho tôi số tiền còn nợ trong hợp đồng mua bán trái cây là 49.000.000đ, không yêu cầu tính lãi. Nợ của bà H với bà Phượng thì bà H sẽ tự thỏa thuận giải quyết riêng, không yêu cầu Tòa án giải quyết trong vụ án này.

* Bị đơn chị Võ Thị U E trình bày:

Vào ngày 01/8/2018 chị U E có mua trái cây của bà H và còn nợ lại số tiền là 55.000.000đ. Tại thời điểm đó bà H có nợ bà Phượng số tiền là 16.000.000đ nên gặt qua cho chị U E (việc thỏa thuận chỉ nói miệng), chị U E đã viết biên nhận cho bà H số tiền nợ là 39.000.000đ. Thời gian sau, U E có liên hệ với bà Phượng thì bà Phượng nói sẽ tự thỏa thuận với bà H không yêu cầu chị U E trả số tiền 16.000.000đ. Mục đích chị U E mua bán trái cây là làm kinh tế trong gia đình, nhưng lại bị thua, lỗ nên chưa trả tiền cho bà H.

Nay chị U E đồng ý cùng với chồng là anh Lê Văn T sẽ trả lại cho bà H số tiền nợ trong hợp đồng mua bán với bà H là 49.000.000đ. Phần nợ giữa bà H với bà Phượng thì hai người tự giải quyết không liên quan đến đến chị U E nữa.

* Tại đơn xin vắng mặt ngày 24 tháng 5 năm 2019 anh T trình bày: Trong vụ án này tùy vợ anh là chị U E quyết định.

* Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự và nội dung vụ án:

Trình tự tố tụng: Thụ lý vụ án, thông báo thụ lý vụ án, thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, giải quyết vụ án đã được Tòa án tiến hành đúng theo quy định của pháp luật.

Trình tự tố tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã tiến hành đúng theo quy định của pháp luật.

Về nội dung vụ kiện: Bà H và chị U E cùng thừa nhận số tiền trong hợp đồng mua bán trái cây là 49.000.000đ. Việc thiếu nợ của chị U E và anh T là trong thời kỳ hôn nhân giữa anh, chị nên đây là nợ chung của chị U E và anh T nên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 430, Điều 440 của Bộ luật dân sự chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn. Về án phí các đương sự phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

* Tài liệu, chứng cứ trong vụ án:

Nguyên đơn đã nộp: 01 Biên nhận.

Bị đơn chị U E đã nộp: Bảng khai ý kiến.

Bị đơn anh T đã nộp: Đơn xin vắng mặt không tham gia tố tụng tại Tòa án.

Tại phiên tòa đương sự vẫn giữ nguyên quan điểm của mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ được thể hiện tại hồ sơ được thẩm tra tại phiên Toà, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên Toà, Tòa án nhận định:

[1] Về tố tụng dân sự:

Bà Nguyễn Thị H có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long giải quyết tranh chấp hợp đồng mua bán giữa bà và chị U E, anh T. Theo quy định tại khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm.

Bị đơn anh Võ Văn T có đơn xin vắng mặt không tham gia tố tụng tại Tòa án nên căn cứ vào **Điều 228** của Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn anh T.

[2] Về nội dung vụ án:

Hợp đồng mua bán trái cây giữa bà H với chị U E được ký kết trên cơ sở tự nguyện thỏa thuận của các bên.

Chị U E thừa nhận còn nợ bà H số tiền mua bán trái cây là 49.000.000đ.

Anh T có ý kiến là tùy chị U E quyết định.

Xét thấy, việc chị U E mua trái cây của bà H là làm kinh tế trong gia đình, lợi nhuận thu được chị sử dụng chung cho sinh hoạt hàng ngày của gia đình.

Hợp đồng mua bán trái cây giữa bà H và chị U E được giao kết và thực hiện trong thời kỳ hôn nhân giữa chị U E và anh T. Nên buộc chị U E và anh T cùng có trách nhiệm trả lại cho bà H số tiền nợ 49.000.000đ là có căn cứ phù hợp theo quy định tại Điều 430 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Xét đề nghị của vị Kiểm sát viên là có cơ sở để chấp nhận.

[3] Án phí dân sự sơ thẩm:

Buộc chị U E và anh T phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm là $49.000.000đ \times 5\% = 2.450.000đ$ (hai triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng).

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 430, Điều 440 của Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 27, Điều 30, Điều 37 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

*** Tuyên xử:** Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị H.

Buộc chị Võ Thị U E và anh Lê Văn T phải trả lại cho bà Nguyễn Thị H số tiền nợ trong hợp đồng mua bán trái cây là 49.000.000đ (bốn mươi chín triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Án phí dân sự sơ thẩm:

Buộc chị Võ Thị U E và anh Lê Văn T phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm là 2.450.000đ (hai triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng) .

Bà Lê Thị H không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho bà Lê Thị H số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm là 1.225.000đ (một triệu hai trăm hai mươi lăm nghìn đồng) theo lai thu số N^o 0009667, ngày 14 tháng 3 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vũng Liêm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện Vũng Liêm;
- Chi cục THADS huyện Vũng Liêm;
- Các đương sự;
- Lưu.

Phạm Thị Lanh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA HIÊN TÒA

Phạm Thị Lanh

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện Vũng Liêm;
- Chi cục THADS huyện Vũng Liêm;
- Các đương sự;
- Lưu.

Phạm Thị Lanh